

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông,  
năm học 2021-2022 (Đầu năm học)**

| STT | Nội dung   | Chia theo khối lớp   |                             |                             |                             |
|-----|--|--|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
|     |  | Lớp 6  | Lớp 7                       | Lớp 8                       | Lớp 9                       |
| I   | Điều kiện tuyển sinh   | - Số lớp: 6<br>- Số HS: 256  | - Số lớp: 8<br>- Số HS: 349 | - Số lớp: 6<br>- Số HS: 288 | - Số lớp: 6<br>- Số HS: 264 |
| II  | Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ   | Theo chương trình giáo dục của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định.  |                             |                             |                             |
| III | Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.<br><br>Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh                                      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa nhà trường và cha mẹ học sinh: Trao đổi trực tiếp, điện thoại, sổ liên lạc, sổ liên điện tử.</li><li>- HS thực hiện đúng nội quy trường, lớp; học bài và chuẩn bị bài, chuẩn bị đồ dùng học tập trước khi đến lớp; trong lớp chú ý nghe giảng, tích cực xây dựng bài, học sinh phấn đấu đạt kết quả cao trong các kỳ thi.</li></ul>                     |                             |                             |                             |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...) | <ul style="list-style-type: none"><li>- Các phòng học được trang bị đầy đủ: ánh sáng, bàn ghế đúng kích thước, bảng chống lóa; đảm bảo thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông.</li><li>- Giáo viên và học sinh được trang bị đủ đồ dùng dạy và học.</li><li>- Có các trang thiết bị hiện đại: máy tính, máy chiếu đa năng, loa trợ giảng.</li><li>- Phòng Tin có đủ máy tính cho học sinh, đảm bảo bảo dưỡng theo tháng.</li></ul> |                             |                             |                             |
| V   | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp như: thăm quan, đọc sách báo trên thư viện, GDKS sống, các hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp.</li><li>- Tổ chức tốt công tác giáo dục thể chất như tham gia giải báo Hà nội mới, hội khỏe Phù Đổng, festival tiếng Anh...</li></ul>  |                             |                             |                             |

|      |  |   |
|------|--|---|
| VI   | <b>Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác quản lý nhân sự đảm bảo theo đúng quy định của ngành.</li> <li>- Giáo viên giảng dạy đúng chương trình, thời khóa biểu, đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng; đánh giá xếp loại học sinh theo đúng thông tư của Bộ Giáo dục.</li> <li>- Trình độ đào tạo: 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn.</li> </ul> |
| VII  | <b>Kết quả đạo đức, văn hóa, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được</b>          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo đức: Tốt 93% , Khá: 6,8 %, TB, yếu: dưới 0,2%</li> <li>- Học lực: lực giỏi 40 %; Khá: Từ 42,5 %; TB (Đạt): 16,2%, Yếu (Chưa đạt) 1,3%</li> </ul>   |
| VIII | <b>Khả năng học tập tiếp tục của học sinh</b>                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 99% HS có khả năng tiếp tục theo học các lớp trên.</li> <li>- 100% trở lên HS tốt nghiệp THCS</li> <li>- 85% trở lên học sinh lớp 9 thi đỗ vào các trường THPT công lập.</li> </ul>  |

Gia Lâm, ngày 05 tháng 9 năm 2021

**HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Thị Lan Anh**